

UY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 178 /QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày 06 tháng 5 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Đồ án Quy hoạch chung thị trấn Bì, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang đến năm 2030 (tỷ lệ 1/5000)

UY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014;
Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 ngày 17 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 của Chính Phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;

Căn cứ Quyết định số 318/2013/QĐ-UBND ngày 18 tháng 7 năm 2013 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc ban hành Quy định quản lý quy hoạch trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Thông báo số 104-TB/TU ngày 27 tháng 4 năm 2015 của Tỉnh ủy Bắc Giang về việc thông báo ý kiến của Ban Thường vụ Tỉnh ủy đối với Đồ án Quy hoạch chung thị trấn Bì, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang đến năm 2030;

Xét đề nghị của UBND huyện Tân Yên tại Tờ trình số 262/TTr- UBND ngày 30 tháng 3 năm 2015, Sở Xây dựng tại Báo cáo thẩm định số 37/BC - SXD ngày 24 tháng 3 năm 2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đồ án Quy hoạch chung thị trấn Bì, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang đến năm 2030 (tỷ lệ 1/5000) với các nội dung chính như sau (kèm theo bản vẽ quy hoạch và thuyết minh):

1. Phạm vi và ranh giới:

a) Vị trí, ranh giới nghiên cứu:

- Thị trấn Bì nằm ở trung tâm xã Ngọc thiện. Phạm vi nghiên cứu lập quy hoạch gồm các thôn Bì, Ải, Cầu Yêu, Tân Lập 1, Tân Lập 2, Đồi Giềng, Đồi Mạ, Mỗ, Đông Phương, xã Ngọc thiện và một phần của xã Ngọc Châu, xã Song Vân.

- Ranh giới nghiên cứu quy hoạch được giới hạn như sau:

+ Phía Bắc: Giáp xã Ngọc Châu, xã Song Vân, huyện Tân Yên;

+ Phía Nam: Giáp thôn Đồng Phương xã Ngọc Thiện;
 + Phía Đông: Giáp thôn Mỗ, thôn Nội xã Ngọc Thiện;
 + Phía Tây: Giáp thôn Cả, thôn Trung, thôn Ngọc Lĩnh, thôn Tam Hà xã Ngọc Thiện.

b) Diện tích nghiên cứu quy hoạch: Khoảng 560ha (Trong đó diện tích quy hoạch thị trấn Bì là 414ha; định hướng quy hoạch khoảng 136ha).

2. Tính chất: Là trung tâm kinh tế tổng hợp của tiểu vùng phía Tây huyện Tân Yên, đóng vai trò thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của huyện và các xã lân cận.

3. Quy mô dân số:

- Giai đoạn đến năm 2020: khoảng 6.800 người;
- Giai đoạn đến năm 2030: khoảng 9.500 người.

4. Cơ cấu sử dụng đất:

- Bảng cơ cấu sử dụng đất diện tích quy hoạch thị trấn Bì;

TT	Danh mục đất	Quy hoạch 2030	
		Diện tích (ha)	Tỷ lệ (%)
A	Đất dân dụng	194,86	47,07
1	Đất ở	117,59	28,40
1.1	Đất ở hiện trạng	89,26	21,56
1.2	Đất ở mới	28,33	6,84
2	Đất công cộng	13,79	3,33
3	Đất trường học	5,96	1,44
4	Đất cây xanh công viên - mặt nước, thể dục thể thao	22,31	5,39
5	Đất cơ quan	2,74	0,66
6	Đất y tế	0,57	0,14
7	Đất giao thông đô thị	31,9	7,71
B	Đất ngoài khu dân dụng	34,47	8,33
8	Đất công trình tôn giáo tín ngưỡng	1,27	0,31
9	Đất nghĩa trang	3,28	0,79
10	Đất dịch vụ thương mại	13,01	3,14
11	Đất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp	4,18	1,01
12	Đất giao thông đối ngoại	12,10	2,92
13	Đất công trình đầu mối hạ tầng kĩ thuật (trạm điện, công trình thủy lợi, bãi rác...)	0,63	0,15
C	Đất khác	184,67	44,61
14	Đất nông nghiệp	147,59	35,65
15	Kênh mương thủy lợi	37,08	8,96
	Tổng	414,00	100,00

- Phần định hướng quy hoạch khoảng 136ha: Quy hoạch đất hạ tầng kỹ thuật, đất công nghiệp, công trình công cộng,...

5. Định hướng phát triển không gian:

- Nâng cấp 2 tuyến đường chạy song song với tuyến Kênh Chính lên mặt cắt 15m (theo lộ giới đang quản lý) để tạo thuận lợi cho việc đi lại và kết nối nhanh với ĐT 295;

- Xây dựng tuyến đường mới rộng 22,5m nối từ Cầu Vòng đến ĐT 295 để mở ra quỹ đất mới phát triển nhà ở, công trình công cộng, dịch vụ thương mại và kết nối trung tâm xã Ngọc Thiện hiện nay với ĐT 295;

- Mở mới tuyến đường chạy phía Tây kênh chính nối từ ĐT 295 đến trục đường chính của thị tứ Bỉ hiện nay để kết nối với đường tỉnh mở mới theo quy hoạch giao thông tỉnh Bắc Giang tạo thuận lợi kết nối thị trấn Bỉ với các vùng khác trong tỉnh Bắc Giang nhằm thúc đẩy giao lưu phát triển kinh tế;

- Mở mới tuyến đường chạy phía Đông (giáp thôn Cầu Nội) nối ĐT 295 với đường kênh chính để hỗ trợ gắn kết giao thông nông thôn và kết nối với khu vực thị trấn;

- Mạng lưới đường chính đô thị bố trí theo hướng Bắc - Nam và Đông - Tây từ các tuyến đường này sẽ đầu nối với các trục đường liên xã, trục xã, trục thôn để tạo thành hệ thống giao thông hoàn chỉnh thúc đẩy phát triển kinh tế thị tứ Bỉ và vùng nông thôn của xã Ngọc Thiện;

- Lấy trụ sở UBND xã Ngọc Thiện hiện nay làm trung tâm hành chính của thị trấn trong tương lai. Khu đất nằm phía Nam UBND xã sẽ xây dựng trở thành vườn hoa làm nơi tổ chức các hoạt động văn hóa và sự kiện chính trị của thị trấn, nơi vui chơi của người dân, đồng thời là điểm nhấn không gian cảnh quan đẹp của đô thị. Phía Nam vườn hoa là khu đất xây dựng trụ sở một số cơ quan hành chính thị trấn, ngân hàng, bảo hiểm...

- Các công trình nhà văn hóa, trụ sở văn phòng đại diện các công ty được quy hoạch hai bên trục đường Đông - Tây nối vào quảng trường công cộng và UBND thị trấn. Các cụm công trình tại đây tạo thành trung tâm văn hóa - hành chính nằm phía Nam đô thị;

- Cụm dịch vụ, Trung tâm thương mại thị trấn, công trình công cộng được bố trí phía Tây chợ Bỉ hiện nay để cùng với các công trình siêu thị, chợ Bỉ trở thành trung tâm dịch vụ thương mại lớn phục vụ liên vùng, điểm nhấn về sự phát triển kinh tế, chuyển dịch cơ cấu ngành nghề và tạo bộ mặt kiến trúc đô thị;

- Các công trình công cộng, cây xanh thể dục thể thao, văn hóa, Trường Mầm non, Trường Trung học cơ sở, Trường Tiểu học cho khu vực dân cư được bố trí phía Bắc nằm trên trục đường chính đô thị;

- Xây dựng khu công viên kết hợp hồ điều hòa, trung tâm thể dục thể thao trên tuyến đường chính theo trục Bắc - Nam, trong công viên xây dựng các công trình vui chơi giải trí, vườn hoa, đường dạo...

- Tuyến kênh Ông Cự 1 đoạn phía Bắc sẽ được nắn tuyến đi vào giữa trục đường chính Bắc - Nam vừa đảm bảo duy trì tuyến kênh tưới liên vùng phục vụ nông nghiệp, vừa góp phần tạo cảnh quan đô thị;

- Dọc ĐT295 định hướng quy hoạch các cụm dịch vụ, công trình công cộng, điểm công nghiệp để khai thác lợi thế tuyến đường và thu hút đầu tư phát triển, tạo bộ mặt cho trục đường.

6. Giải pháp tổ chức mạng lưới hạ tầng kỹ thuật:

6.1. Giao thông: Đồ án quy hoạch có các tuyến giao thông chính như sau:

a) Giao thông đối ngoại:

- Đường tỉnh 295 (Mặt cắt 1-1) qua thị trấn thiết kế với mặt cắt là 42.0m, trong đó lòng đường 12.0m, hành lang đường 2 bên $15.0 \times 2 = 30.0\text{m}$;

- Đường huyện (Mặt cắt 8-8) có lộ giới là 44.0m; trong đó lòng đường $9.5\text{m} \times 2 = 19.0\text{m}$, hè 2 bên đường $4.0 \times 2 = 8.0\text{m}$, hè 2 bên mương là $2.0 \times 2 = 4.0\text{m}$, mương rộng 13.0m.

b) Giao thông đô thị:

- Đường chính khu vực:

+ Mặt cắt (2-2) là 34.0m; trong đó lòng đường $7.5\text{m} \times 2 = 15.0\text{m}$, hè 2 bên đường $5.0 \times 2 = 10.0\text{m}$, hè 2 bên mương là $2.0 \times 2 = 4.0\text{m}$, mương rộng 5.0m.

- Đường khu vực:

+ Mặt cắt (4-4) là 22.5m, trong đó lòng đường 10.5m, hè đường 2 bên $6.0 \times 2 = 12.0\text{m}$;

+ Mặt cắt (5-5) là 16.5m, trong đó lòng đường 7.5m, hè đường 2 bên $4.5 \times 2 = 9.0\text{m}$.

6.2. San nền: Cao độ nền đảm bảo hài hòa với cao độ xây dựng hiện trạng, tránh ngập úng các khu vực đã xây dựng. Cao độ nền công trình tối thiểu +8.5m.

6.3. Thoát nước: Xây dựng hệ thống thoát nước với chế độ tự chảy và thoát chung trong giai đoạn đầu, thoát riêng hoàn toàn trong giai đoạn dài hạn.

a) Hệ thống thoát nước mưa: Toàn đô thị được phân thành 2 lưu vực thoát nước chính:

- Lưu vực 1: Bao gồm toàn bộ diện tích khu vực phía Bắc kênh chính và khu vực Đông Nam. Hướng thoát nước từ Bắc xuống Nam, nước mặt được thu và thoát qua cống ngầm (dưới kênh chính) về hồ điều hòa và thoát về hệ thống thủy lợi xã Thượng Lan, huyện Việt Yên.

- Lưu vực 2: Thuộc phía Tây thị tứ hiện nay, bao gồm 2 tiểu lưu vực:

+ Phía Tây Bắc: Giới hạn phía Nam là kênh tưới thôn Ái, nước mặt được thu vào mương tiêu thủy lợi thôn Ái và thôn Trung;

+ Phía Tây Nam: Thông qua hệ thống cống và hồ điều hòa, nước mặt được thoát theo hướng Bắc Nam và thoát vào mương tiêu thủy lợi thôn Tam Hà, xã Ngọc Thiệu.

- Cống thoát nước sử dụng cống tròn bê tông cốt thép từ D600 đến 2D1000. Độ dốc tối thiểu $i = 1/D$.

b) Hệ thống thoát nước thải: Toàn đô thị được phân thành 2 lưu vực thoát nước chính:

- Lưu vực 1: Bao gồm toàn bộ dân cư phía Đông Bắc kênh chính. Trong lưu vực 1 xây dựng trạm bơm chuyên tiếp số 1 công suất $670\text{m}^3/\text{ngđ}$, bơm chuyên tiếp sang lưu vực 2;

- Lưu vực 2: Gồm toàn bộ phía Tây và Tây Nam kênh chính. Xây dựng trạm bơm số 2 công suất $1300\text{m}^3/\text{ngđ}$;

- Toàn bộ thị trấn sẽ xây dựng 01 trạm xử lý nước thải tập trung công suất $1300\text{m}^3/\text{ngđ}$, vị trí xây dựng tại phía Nam thị trấn. Nước sau khi được xử lý thoát vào kênh tiêu cống ngầm và thoát về xã Thượng Lan, huyện Việt Yên;

- Cống thoát nước sử dụng cống tròn bê tông cốt thép;

- Nước thải y tế phải xử lý đạt QCVN28-2010 BTNMT sau đó mới được xả ra hệ thống thoát nước;

- Sơ đồ hệ thống thoát nước như sau: bể tự hoại → cống thoát nước → trạm bơm → trạm xử lý nước thải → xả ra hệ thống thoát nước chung.

6.4. Cấp nước:

- Giai đoạn ngắn hạn xây dựng 01 trạm cấp nước ngầm công suất $1.100\text{m}^3/\text{ngđ}$ để cấp nước cho thị trấn;

- Giai đoạn dài hạn sẽ nâng cấp trạm bơm tăng áp, công suất $2.000\text{m}^3/\text{ngđ}$. Sử dụng nguồn nước sạch từ NMN Bắc Giang cấp nước cho thị trấn Bì và các xã lân cận. Sẽ chuyển đổi trạm cấp nước ngầm thành trạm bơm tăng áp, công suất $2.000\text{m}^3/\text{ngđ}$;

- Ống cấp dùng ống HDPE được chôn sâu 0.5m, đối với đoạn qua đường sâu 0.7m.

6.5. Cấp điện: Theo Quy hoạch phát triển điện lực Tỉnh Bắc Giang trong giai đoạn 2010-2015, dự án trạm 110/35/22kV Tân Yên sẽ được triển khai xây dựng với công suất $2 \times 40\text{MVA}$. Như vậy nguồn cấp cho khu vực là trạm 110kV Tân Yên sử dụng lưới trung áp 22kV.

- Lưới trung áp 35/22kV: Quy mô công suất 3452kW , kiến nghị cải tạo tuyến 10kV (sau khi dỡ bỏ trạm trung gian Cao Xá). Từ trạm 110kV Tân Yên, tuyến 22kV xây dựng mới bố trí đi nổi dây nhôm lõi thép tiết diện AC-185 (khoảng 8km). Đoạn qua ranh giới Thị trấn được bọc cách điện bằng PVC để đảm bảo an toàn điện.

- Trạm hạ áp 35(22)/0,4kV:

+ Sửa chữa, cải tạo thay thế dần các TBA không đủ tiêu chuẩn vận hành. Các TBA xây dựng mới dùng loại trạm 22/0,4kV;

+ Trên cơ sở nhu cầu dùng điện của từng khu vực bố trí các trạm lưới 22/0,4kV cho phù hợp với công suất yêu cầu. Bán kính phục vụ các trạm hạ áp không quá 400m.

- Lưới hạ áp 0,4kV:

+ Mạng lưới 0,4kV hiện có tại các tuyến liên thôn vẫn giữ nguyên. Sẽ cải tạo các tuyến điện sinh hoạt đến từng hộ tiêu thụ;

+ Các tuyến 0,4kV có tiết diện bé sẽ cải tạo nâng cấp tiết diện đảm bảo cung cấp điện.

- Lưới chiếu sáng:

+ Hoàn chỉnh toàn bộ mạng lưới chiếu sáng. Tất cả các trục đường có mặt cắt lớn hơn 4m đều được chiếu sáng;

+ Các trục đường trung tâm, xây dựng mới tuyến chiếu sáng bố trí đi ngầm dùng cáp XLPE;

+ Tuyến chiếu sáng trong khu dân cư bố trí đi nổi kết hợp với tuyến điện 0,4kV cấp điện cho sinh hoạt.

6.6. Quản lý chất thải rắn, nghĩa trang:

- Chất thải rắn: Được đưa về khu xử lý CTR xã Cao Xá, quy mô khoảng 37ha.

- Nghĩa trang: Hiện nay thôn Đồi Mạ đã có nghĩa trang với diện tích 0,55ha có vị trí nằm phía Đông Nam, ngoài ranh giới thị trấn; Dự kiến mở rộng thêm 1,45ha để làm nghĩa trang tập trung cho thị trấn. Tổng diện tích nghĩa trang Đồi Mạ với tổng diện tích khoảng 2ha.

6.7. Đánh giá môi trường chiến lược: Đồ án đã đánh giá môi trường chiến lược theo các quy định hiện hành, việc đầu tư xây dựng thị trấn Bỉ cần đảm bảo hạn chế tối đa các tác động làm ảnh hưởng tới đời sống về vật chất, tinh thần, cảnh quan, môi trường và phải làm động lực thúc đẩy kinh tế toàn huyện Tân Yên phát triển.

7. Những hạng mục chính cần ưu tiên đầu tư xây dựng:

- Xây dựng Hội trường xã Ngọc Thiện;

- Xây dựng cụm dịch vụ phía Tây chợ Bỉ hiện nay;

- Xây khu dân cư nằm hai bên tuyến đường nối từ cầu Vòng đến ĐT 295;

- Xây dựng khu dân cư tái định cư dọc đường đôi Đông - Tây;

- Xây dựng vườn hoa trước UBND thị trấn;

- Hoàn thành xây dựng nhà chức năng Trường Trung học cơ sở;

- Xây dựng lại nhà văn hóa các thôn Đồng Phương, Tân Lập 1, Tân Lập 2,


Cầu Yêu và Đòi Mạ;

- San lấp mặt bằng sân bóng, xây dựng Trường Tiểu học số 1;
- Xây dựng, cải tạo hạ tầng kỹ thuật (giao thông, hệ thống kênh mương, cấp thoát nước, cấp điện...).

8. Các nội dung khác: Theo hồ sơ Đồ án quy hoạch đã thẩm định.

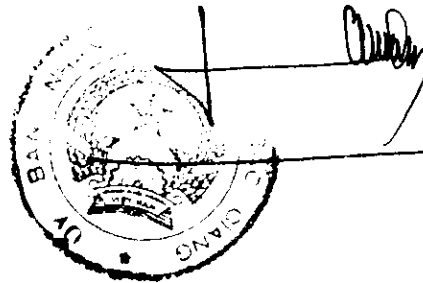
Điều 2. UBND huyện Tân Yên có trách nhiệm tổ chức công bố, cắm mốc ngoài thực địa, triển khai thực hiện và quản lý đầu tư xây dựng theo đúng quy hoạch được duyệt.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Giao thông vận tải, Sở Công thương, Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Tân Yên và đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận : 

- Như điều 3;
- TT Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Đ/c thành viên UBND tỉnh;
- Văn Phòng UBND tỉnh:
+TH, TNMT, TTCB, LĐVP;
+Lưu: VT, XD.Linh.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lại Thanh Sơn